

Bản án số: 101/2021/HS -ST

Ngày: 31/5/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tình và bà Đỗ Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 90/2021/TLST - HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 104/QĐXXST – HS ngày 18 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Thị Thu H, sinh ngày 20/12/1982 tại huyện ĐL, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm NV, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân M, sinh năm 1957 và bà Lưu Thị H, sinh năm 1954; chồng: Nguyễn Văn H, sinh năm 1993, con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2020 đến ngày 19/12/2020 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, vắng mặt

Trú tại: Xóm Ngọc Văn, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An.

-Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954, vắng mặt

Trú tại: Khối G, phường QX, thị xã HM, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng:

Anh Đặng Văn H, sinh năm 1971, vắng mặt

Trú tại: Khối E, thị trấn CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/12/2020, tại khu vực khối 3, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu phát hiện bắt quả tang Lê Thị Thu H có hành vi mua bán trái phép vật liệu nổ; thu giữ 07 bao potylen màu trắng, bên trong mỗi bao chứa 10 thỏi chất rắn hình trụ màu nâu, tổng cộng 70 thỏi có khối lượng 14 kg; 01 xe moto Honda Vison biển kiểm soát 37F2- 673.11 và 01 điện thoại di động Titel.

Quá trình điều tra hành vi phạm tội của Lê Thị Thu H thể hiện: Vào đầu năm 2020, H đi đến khu vực Lèn đá ở khối 7, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An để hỏi mua thuốc nổ với mục đích đem về bán kiếm lời; tại đây H gặp một người đàn ông tên T, H hỏi “có thuốc nổ bán không” thì người đàn ông trả lời “hiện không có thuốc nổ bán” nên H ra về hẹn khi nào có thuốc nổ người này sẽ liên lạc.

Đến khoảng 10 giờ ngày 10/12/2020 thì người đàn ông tên T gọi điện thoại cho H nói “có 7 gói có lấy không”. Biết rõ T hỏi có lấy thuốc nổ không nên H đồng ý và hẹn T sẽ nhận thuốc nổ tại Lèn đá. Sau đó H mượn xe mô tô Honda Vison biển kiểm soát 37F2- 673.11 của chị Nguyễn Thị H để đi đến Lèn đá nhận thuốc nổ. Tại đây, H gặp T, người này dẫn H đến nhà con gái cách khu vực Lèn đá khoảng 100m để lấy thuốc nổ. T vào khu vực nhà bếp lấy ra 02 túi potylen màu đen, bên trong đựng 07 gói nilong màu trắng chứa các thỏi thuốc nổ, H lấy 03 gói nilong bỏ vào cốp xe mô tô còn 04 gói nilong để ở chỗ gác chân của xe mô tô và trả cho người đàn ông tên T 11.200.000đ; khi H chở toàn bộ số vật liệu trên đi đến khối 3, thị trấn Cầu Giát, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Lưu bắt quả tang.

Ngày 10/12/2020, Hội đồng niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định 07 bao potylen màu trắng, bên trong mỗi bao chứa 10 thỏi chất rắn hình trụ màu nâu, tổng cộng 70 thỏi có khối lượng 14 kg.

Tại bản kết luận giám định số 302/KL- PC09, ngày 17/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Lê Thị Thu H gửi đi giám định là thuốc nổ công nghiệp (thuốc nổ Amonit).

Tại bản cáo trạng số 231/CT -VKS - P1, ngày 15 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an đã truy tố bị cáo Lê Thị Thu H về tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Thu H phạm tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ".

Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Thị Thu H 03 năm tù nh-ng cho h- ởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu, xử lý theo quy định của pháp luật 13,6 kg thuốc nổ còn lại. Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Titel thu giữ của bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Công an tỉnh Nghệ an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ an, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo với biên bản sự việc, tang vật chứng thu được là hoàn toàn phù hợp về thời gian, địa điểm, số lượng vật liệu nổ bị cáo mua bán bị bắt giữ quả tang. Nên có đủ căn cứ kết luận vào ngày 10/12/2020, Lê Thị Thu H có hành vi mua bán 14 kg thuốc nổ.

Đối với người đàn ông tên T đã bán thuốc nổ H và người phụ nữ có nhà H đến lấy thuốc nổ; do không có căn cứ để chứng minh vai trò liên quan của T trong vụ này và do H không biết người phụ nữ là ai nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đây là loại vật liệu nổ Nhà nước quy định việc chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán phải có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đ- ợc hành vi mua bán vật liệu nổ của mình không có giấy phép là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi nên vẫn thực hiện.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Thị Thu H phạm tội: "Mua bán trái phép vật liệu nổ", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ. Do vậy phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là có công tố giác tội phạm được Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An xác nhận; bị cáo có bố là thương binh, mẹ có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, bị cáo nhất thời phạm tội, có địa chỉ và nơi c- trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo đ- ợc cải tạo tại địa ph- ơng như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế; nên miễn phạt tiền bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án: HĐXX xác định 14 kg thuốc nổ là tang vật phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, xử lý theo quy định của pháp luật; Cơ quan

Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu phối hợp với Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An xử lý thuốc nổ.

HĐXX xác định 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Titel là phương tiện phạm tội nên tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà Nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

2.Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thu H 03 (ba) năm tù nh- ng cho h- ởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2021) về tội "Mua bán trái phép vật liệu nổ".

Giao bị cáo Lê Thị Thu H cho UBND xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ an giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu và giao cho Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu phối hợp với Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An xử lý theo quy định của pháp luật 13,6 kg. Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Titel thu giữ của bị cáo H (Thuốc nổ có đặc điểm, số lượng như trong biên bản bàn giao vũ khí đạn dược ngày 14/01/2021 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Phòng kỹ thuật Kho K70 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An; điện thoại có số lượng, đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2021 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Nghệ an và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu).

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Thị Thu H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5.Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Sở Tư pháp;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ an;
- TAND tỉnh Nghệ an;
- UBND xã DN, huyện DC (để biết)
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hà